

Số: 18/2026/QĐST-DS

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 61/2026/TLST-DS ngày 04 tháng 02 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị Kim H** – sinh năm 1974

Nơi cư trú: Tổ dân phố G, phường N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Bà **Tô Thị Kim T** – sinh năm 1974

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường N, tỉnh Khánh Hòa.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:**

**2.1** Bị đơn Tô Thị Kim T có nghĩa vụ trả một lần cho nguyên đơn số tiền 2.300.000.000 đồng (*Hai tỷ ba trăm triệu đồng*) vào ngày 01/3/2027 và nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả lãi. Quá thời hạn trên mà bị đơn không thực hiện thì nguyên đơn có quyền yêu cầu thi hành án.

**2.2** Ngay sau khi bị đơn thanh toán đủ số tiền 2.300.000.000 đồng (*Hai tỷ ba trăm triệu đồng*), nguyên đơn phải có nghĩa vụ trả lại bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T237909, số vào sổ 01906 QSDĐ/51105267 do UBND huyện N cấp ngày 26/11/2001 đối với thửa đất số 1176, tờ bản đồ số 14 tọa lạc tại thôn X, xã N (nay là phường N) cho bị đơn.

**2.3** Về án phí: Bà Lê Thị Kim H và bà Tô Thị Kim T mỗi người chịu 19.500.000 đồng (*Mười chín triệu, năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bà H được trừ vào tiền tạm ứng án phí 39.000.000 đồng (*Ba mươi chín triệu đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000795 ngày 27/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. H1 lại cho bà H số tiền 19.500.000 đồng (*Mười chín triệu, năm trăm nghìn đồng*).

*Quy định:* Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 4 – Khánh Hòa;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Khánh Hòa ;
- Các đương sự;
- Lưu AV và HS.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Phùng Văn Thức**